



Pháp-Lý Vô-Vi  
Khoa-Học Huyền-Bí  
Phật-Pháp

無  
礙  
論

Thiền Sư  
LƯƠNG SĨ HẰNG  
VĨ KIÊN





Thiền Sư  
LƯƠNG SĨ HẰNG © VĨ KIÊN

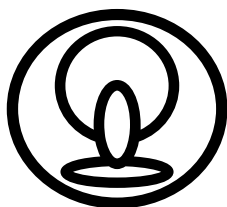
# **TÔI LÀ AI?**



VÔ -VI Multimedia Communication

Copyright © 1997, 2010, 2016, 2021

by Lương Sĩ Hằng ® Vĩ Kiên &  
VÔ-VI Multimedia Communication



Tôi Là Ai - ISBN # 979-8-9863697-3-0



Thiền Sư LƯƠNG SĨ HẰNG ㊦ VĨ KIÊN  
(1923-2009)



# “TÔI LÀ AI ?”

*Kính thưa Quý Vị,*

*Trong khung cảnh ấm cúng thân mật, thiền sư Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên đã chia sẻ với chúng ta những cảm nghĩ và nhận xét riêng tư nhất về cuộc đời của Ngài. Vô-Vi Multimedia Communication xin trân trọng giới thiệu: “Tôi Là Ai”.*

**T**ôi sanh tại Quy Nhơn năm 1023 ngày 13, tháng 11. Cha tên Lương Thâm, mẹ tên Lâm Thị, gia đình đông con, bốn trai, bốn gái.

Tôi hồi còn nhỏ, học riêng lẻ tẻ, sau lớn lên vô trường Gagelin, trường đạo học trong section francaise, chỉ học với người Pháp mà thôi. Trong lúc đó, học được có mấy năm thôi, rồi bệnh hoạn nhiều, phải nghỉ không có tiếp tục đi học.

Phải dưỡng bệnh, mà trong thời đó là chỉ có cúng quảy nhờ thiêng liêng trị bệnh mà thôi, rồi cuộc cũng tìm được y tá chích kim mới trị được bệnh rét rùng.

Đến năm khoảng 19 tuổi, rời khỏi Quy Nhơn vào Sài Gòn làm việc. Làm việc cũng như người tàu kêu là má chín, trên chủ dưới mình, tiếp xúc với người Pháp để xin giấy phép và đánh điện tín, viết thư này kia, kia nọ, vậy thôi. Vì tôi thấy ở xã hội chỉ có mấy công ty lớn,

mấy người làm việc mới có đồng lương đảng hoàng, trong lúc đó tôi bệnh hoạn, không có đi học và tôi tiếp tục đi tới mấy thùng rác của cơ sở, tôi lượm mấy lá thư lai vãng của công ty đó, tôi về tự học.

Học hỏi những chuyện xã hội đã có, sẵn có cái gì của xã hội, người lớn nói chuyện gì tôi cũng nghe và tôi học. Tôi thích nghe và thích chơi với người lớn để học hỏi kinh nghiệm của họ, từ việc buồn cho tới việc vui, tôi học nơi người lớn. Tôi thấy nếu chơi với một người lớn tuổi cũng như là tôi đang đọc một cuốn sách, một tủ sách đầy đủ kinh nghiệm thực tế hơn.

Khi vô Saigon tôi làm má chín một thời gian rồi chán, rồi tiếp xúc với tất cả nhà giàu mà mình không có giàu, rồi bây giờ phải làm sao mà làm giàu? Tôi mới đổi nghề đi Nam Vang, rồi từ đó mới quen được một số người. Người ta tin cậy mình, mới chạy thuốc tây xuống Việt Nam, xuống Saigon bán rồi đem trả vốn lại cho họ, thì người chạy việc lâu, lúc nào cũng sung sướng, tiền bạc phong phú, xài không hết.

Tôi gặp bà Tám ở Nam Vang, cũng quen năm đó rồi. Năm đó tuổi trẻ đi chơi vui, gặp người ta thương thì mình quý vậy thôi. Cái nhân duyên đó là tuổi trẻ, ai cũng thích người ta thương. Người ta thương, mình quý vị đó mà lai vãng tiếp xúc với gia đình họ, rồi gia đình họ quý tôi, mà chính bà mẹ nói rằng "thằng này



thiên kim khả thác”, là có thể giao con cho nó không sao, sẽ có tương lai vì bà mẹ biết coi tướng, bà nói như vậy nhưng tôi không tin.

Sau đó tôi không còn đi Nam Vang nữa, tôi mới trở về Saigon. Từ đó tôi đi ra Phan Thiết, tôi đi làm cho công ty, mà công ty đó sang một căn cinema giao quyền cho tôi. Rồi đến lúc đó bà Tám có thư từ lai vãng với tôi, thương nhớ tôi và không cho biết là bà chừng nào đến. Tự nhiên tôi nhận được điện tín là bà sẽ đến, mấy giờ, phi cơ nào. Lúc đó, tôi cho người tài phở đi ra rước, thì người đó rước bà ấy về. Lúc đó tôi mới biết bà ấy đến. Đến nơi tôi hỏi: “tại sao bà đến, tôi nghèo như thế này mà bà đến làm gì?”. Bà ấy nói: “không phải nghèo, tôi thương mà tôi đến thôi”. Tôi nói: “bà đến với tôi, có cơm ăn cơm, có cháo ăn cháo, muốn sống với tôi thì như vậy, còn nói về nhà giàu thì tôi không có phần rồi, tôi không có tiền không có bạc như người ta”.

Càng ngày quen người khác, người này rủ một chút, người kia rủ một chút, mới thành nhóm đặc biệt như nhóm tổ chức casino, xin giấy phép của tỉnh trưởng, rồi làm tài xỉu, số đề. Ở Phan Thiết có nhà lầu tài xỉu. Hỏi nhà lầu tài xỉu là của ai? Nói là chú Lưỡng là người ta biết chú Lưỡng hết à. Người ta kêu tôi là chú Lưỡng.

Lúc đó chán đời, vì thấy nhà giàu cũng là bệnh chết, nhà nghèo cũng bệnh chết, không có người nào sướng

hết, người nào cũng khổ, mà làm đến ông tỉnh trưởng cũng khổ, mà tôi thấy ông Bảo Đại cũng khổ, không có sướng. Vậy thì mình không đi tu, ở lại làm cái gì? Cứ tâm hướng về con đường tu, giải thoát, thích nghe kinh kệ này kia kia nọ. Ai nói chuyện tu nói về Tiên Phật, mình thích nghe.

Tôi gặp ông Đỗ thuần Hậu là lúc đó có người bạn tu thiền. Người bạn từ nhỏ tới lớn mà mặt mày thay đổi, đẹp trai mắt sáng. Tôi mới hỏi người này: “chú mày làm gì mà mặt mày tươi vậy?”, thì người cười và nói: “tôi tu”. Lúc đó tôi ăn chơi, tôi ghét người ta tu lắm. Tôi nói: “mày tu với thằng nào, cho tao biết tên thằng đó.” Người bạn này nói: “không được nói như vậy. Ông nói đây là ông kia nghe ông hiểu, rồi ông có lỗi...không được.” Nhưng mà tôi nói: “mày không cho tao biết, tao cứ chửi thằng vậy à, chừng nào tao gặp được ông đó là tao hết rầy mày thôi”.

Một ngày đó chú kia cũng thương ông Đỗ Thuần Hậu mà bực tôi, nói rằng: “thôi tôi sẽ xin rendez-vous để cho anh tới gặp”. Bữa sau xin được, tôi mới đi xuống gặp, tôi đi thăm ông, thì tới mình cũng phải lễ độ, cung kính người lớn tuổi. Ông ấy rất tinh vi. Ông nói lúc hồi còn trẻ, hồi còn con nít, “cậu này không phải con trai, ăn bận đồ con gái không à”, là bởi hồi nhỏ tôi trắng, gia đình cho tôi ăn bận đồ con gái, không có bận đồ

con trai để cho mọi người ẵm ra đường có nhiều người thương vậy thôi, thì ẵm tôi ra, đi đâu cũng cho kẹo cho bánh ăn. Người ta thích giành ẵm tôi đi phố chơi.

Tôi thấy ông cụ này, tại sao khi không ông ngồi nói vậy kia? Ông biết hết chuyện hồi trước của mình. Tôi mới thấy lạ, bữa sau tôi đến nữa. Đến rồi, tôi nghe người khác đến hỏi này hỏi kia. Ông cũng giải đáp thông, rồi tôi mới dẫn một số bạn bè của tôi tới, mà bạn bè của tôi cũng thứ dữ, thứ biết thôi miên, thứ biết làm bùa phép tới gặp ông.

Ông cũng chào đón, rót trà uống tử tế và nói cho ông bạn thôi miên: “tôi già yếu, lớn tuổi, không có dám làm gì bậy, ông cũng đừng có thôi miên tôi,” Ông kia nói: “Ông già ngồi đó, tôi bắt đầu thôi miên ông đây”, thì Ông Tư cứ nói: “tội quá mà, tôi lớn tuổi rồi, không nên thôi miên tôi”.

Ông kia thôi miên một hồi, rồi ông nhìn ra thấy trời đất đỏ lòm, mặt ông nhìn cái gì cũng đỏ hết, rồi ông mới lấy tay vỗ tôi, nói tiếng tàu. Ông nói: “nguy hiểm rồi mà, tao bị Ông già này phá rồi, bây giờ tao thấy cái gì cũng đỏ hết, nhà cửa trời đất đỏ hết, làm sao tao đi về?”.

Tôi nói: “ông biết tiếng Việt Nam, tại sao ông không nói với ông? Ông lẽ độ nói với Ông ấy chứ nói với tôi, tôi đâu có biết cách gì đâu mà làm?”.

Rồi ông ấy mới lễ độ, kể cho Ông cụ nghe. Ông cụ nói: "lửa của ông đốt tôi, đốt không cháy, thì nó chạy về ông chứ chạy đâu, thì ông bình tĩnh một chập rồi hết".

Ông kia ngồi yên một chập, bình tĩnh nghe lời ông vậy, một chập thì hết...đứng dậy, tính bỏ chạy. Tôi nói: "không, mình biết võ, biết judo này kia kia nọ...mà sợ gì Ông già?... ngồi đây, bị cái gì? mình thán phục người mình phải nói, phải khen cái hay của người ta để mình học, không nên bỏ chạy".

Ông Đỗ Thuần Hậu mới nói là: "ông bạn kia có ông sãi đi xung quanh. Vậy có muốn giải ông sãi đi chỗ khác hay là để tiếp tục đi theo phù hộ?".

Ông kia mới khai nói: "có, tôi có học bùa ở Nam Vang, vì tôi gác cửa rạp hát, khi mà tụi nó vô rạp hát không trả tiền, muốn đánh tôi, tôi niệm một câu chú là nó đánh không có sao hết đó," thì Ông Tư mới hỏi: "anh muốn giải thiệt không?". Anh ấy mới nói: "muốn, xin ông giúp đỡ". Ông nhắm mắt một hồi rồi nói: "giải xong rồi, yên rồi".

Đó, thì hai chú kia trở về tu, mà một chú tu được, thấy ánh sáng này kia kia nọ, được Ông Tư khen dữ lắm, rồi bỏ. Chú kia thì chắc cũng không coi Ông Tư ra gì, một thời gian cũng giận dữ vợ con, la lô trong gia đình, tại vì khi rẻ Ông Tư, nóng nảy đánh đập, giận đến cần

cổ sừng cục to, chắc không bao lâu rồi cũng chết, tôi không được gặp.

Chỉ có một mình tôi cương quyết tu thôi. Tôi nhìn cảnh này cảnh nọ, chính chuyện của ông làm trước mắt tôi, tôi thấy quá hay. Tôi cố gắng học, trì chí học và nguyện tu cho tới chết, nhứt định phải tầm đạo, tử vì đạo.

Lúc tôi xuất được, đêm tôi ngồi thiền tôi thấy nghĩa là: “những cô Tiên ngoắt tay kêu tôi qua bên sông bên kia và tôi thấy các cha bận áo trắng đi vô nhà thờ. Tôi có tới kể chuyện lại cho ông Tư nghe. Ông Tư cho biết, đó là sông Bử Ngạn, còn thấy các cha đó là sống về cảnh thiêng liêng, cứ tiếp tục đi, đó là đạo, kêu tôi phải tiếp tục học.

Khi tôi tu rồi thì bà Tám, chị em của bà Tám hợp với nhau giận dữ nói: “có vợ không có ngủ chung một phòng mà đi ra đường hẻm ngủ, tại sao như vậy, thằng này chắc có bồ mới”, rồi này kia kia nọ, gây xáo trộn cho tôi, nhưng mà tôi cương quyết một lòng tu, tôi không nao núng trước những sự xách động của xung quanh. Đêm đó, tôi có thể xuất ra và thấy được nhiều cảnh ngộ khác nhau.

Bản chất của tôi không nghĩ có nhà, mà không nghĩ làm giàu, từ nhỏ tới lớn không nghĩ có con. Cái đầu óc nhứt định không tạo lập chuyện đó, chỉ nghĩ chuyện tu thôi.

Về đời người ta nói nhiều là trong gia đình phải có con nít. Không có con nít là không được, thì mới kiếm con nuôi. Gia đình họ cũng khổ, không có yên mấy, mình giúp đỡ người, nên làm tốt như vậy thôi, bởi vì mình thấy mình tu mà Ông Tư chủ trương: “đời đạo song tu, tại sao mình không tiếp xúc với đời?”.

Tôi mới đi bán xì dầu khoảng năm 1955, tự nhiên tôi có một người bạn hùn xưởng xì dầu. Tôi không biết hùn bao lâu mà y chạy tới nhà năn nỉ. Y nói: "thôi bây giờ anh ra giúp tôi đi. Anh ở nhà làm gì? Anh là một nhân tài mà anh ở nhà làm gì? Tôi có xưởng xì dầu mà bây giờ bán không chạy. Anh có sáng kiến anh tới giúp tôi đi".

Tôi thử coi...đi xuống thăm ông bác sĩ Trịnh Viên Sur là ông bác sĩ chế ra xì dầu, gặp ông rồi tôi kêu ông cắt nghĩa vấn đề chế xì dầu cho tôi nghe. Ông cắt nghĩa về khoa học, vệ sinh và ông so sánh với phẩm chất bên ngoài làm sao đó, degree azote làm sao, thì tôi mới nghe lọt tai.

Lúc đó, tôi nói: “vậy thôi, ông sắp cho tôi một xe”. Anh bạn tôi chịu mua một chiếc xe mới để cho hãng chở tôi đi bán. Tôi nói: “hàng mình hàng thiệt, phải mua xe mới đi”. Tôi chở một xe xuống Mỹ Tho, tới đó tôi đi bán. Đi tới đó bán, nói với mấy tiệm người Tàu, ai cũng mua. Tôi cắt nghĩa về cái khoa học mà ông chế, về vệ sinh

ông đã làm, thì ai cũng mua và...lúc đó, những người  
thâu thuế tới xe nói rằng: “anh xuống đây buôn bán,  
phải đóng thuế, anh không có đóng thuế, không có  
được buôn bán”.

Tôi nói: “tôi là mở xưởng cứu nhiều người có việc làm ở  
tương lai, trước hết muốn tạo cơ hội cho những người  
kế tiếp có việc làm, thì tôi phải đi thử bán món hàng  
của tôi coi có chạy không? Còn nếu anh muốn bắt tôi  
đóng thuế thì tôi không có đóng thuế. Tôi muốn gặp  
tỉnh trưởng để tôi nói chuyện này”. Ông đóng thuế ông  
ấy nói: “thôi anh đi bán thử xem có bán được không?”  
Ông không đóng thuế.

Một xe xì dầu của tôi không có nhãn hiệu mà tôi đi nói  
làm sao mà người ta mua hết xe xì dầu, trả tiền mặt, tôi  
mới thấy lạ. Chuyện Trời Phật làm chứ chuyện người  
thường đâu có làm được? Một xe xì dầu mà không có  
nhãn hiệu, không có địa chỉ, không có gì hết mà bán  
hết một xe xì dầu và đem về toàn tiền mặt. Ông bác sĩ  
Trịnh Viên Sưu cười, nói: “Ông là đại tiểu dụng, đại tài  
mà tiểu dụng, áp dụng vô bán xì dầu là tiểu dụng mà  
ông là một đại tài”. Ông khen tôi như vậy.

Tôi bán nước mắm, bán xì dầu, rồi tôi vô làm ở Getz  
Brothers. Tôi có một người bạn, mặt mày cũng phương  
phi lắm, tới hãng Getz Brothers - hãng họ bán hàng  
không chạy...mười năm mà bán không chạy...rồi họ

mới mượn ông đó. Ông đó không biết tiếng Tây, không biết tiếng Mỹ, không biết tiếng gì, nó kêu: “phải xuống đi làm”, rồi thằng đó quỳnh, nó là bạn thân của tôi, nó nói: “bây giờ tao lỡ... người ta kêu rồi làm sao tao đi? Mày phải xuống thế tao chứ, tao không biết tiếng Tây tiếng u gì, có làm được gì, gặp thằng Mỹ tao sợ mà làm sao được?”, thì nó đem tôi xuống, vô gặp ông Mỹ đó là người Nga vô quốc tịch Mỹ. Vô gặp mặt ông, ông nói: “thôi, mai đi làm đi”. Không biết tụi nó giới thiệu sao, tôi cũng không biết. “Mai đi làm là tôi trả lương cho anh, là bây nhiêu đó. Tiền xe, tiền uống cà-phê đồ này kia kia nọ, phải có tiền uống cà phê với khách hàng, riêng một tháng bao nhiêu tiền, đầy đủ hết”.

Tôi mới thấy lạ rồi tôi xuống nói với Ông Tư: “có thằng Mỹ đòi mượn tôi, bây giờ phải làm sao? Tôi đi làm? nên đi làm hay không? thì Ông Tư nói: “bạn đi làm rồi tôi sẽ đi làm với bạn”. Thôi chết rồi, ông già này không biết cái gì hết, mà không biết Ăng-Lê, không biết gì hết mà ông nói ông đi làm với mình, làm sao mình tin? mà mình đã lỡ tin ông, thôi mình cứ việc đi làm, accept, chấp nhận đi làm”.

Vô đó làm rồi, mỗi ngày là tôi cũng mượn xe người ta tôi đi làm chớ tôi không có xe hơi, rồi cũng lái tới sở, lái đi về, mới có tuần lễ, hai tuần lễ gì nó phát lương... đem tiền đưa bà Tám. Bà Tám nói: “Ông đi gạt của ai



mà ông làm gì có tiền nhiều vậy?" Tôi nói: "người ta phát lương tôi!" Bà nói: "chỗ nào? Ông làm chỗ nào dẫn tôi xuống coi?". Bà xuống coi công ty có máy lạnh với micro.

Bà nói: "không có treo vịt gà gì hết mà làm sao có tiền lương phát cho ông? Ông ăn cướp của người ta à?". Tôi nói: "nếu bà không lấy, tôi cho cái bà ở bên lề đường đó!", thì lúc đó bà mới lấy tiền. Bà nói: "làm gì mà có tới mười mấy ngàn, nhiều quá?! Người ta làm một tháng ba ngàn không có mà ông lấy đâu mười mấy ngàn? Chuyện đó là chuyện không ngờ không à.

Rồi tới ông xếp ông nói: "nhiệm vụ của anh là đi bán hàng mà anh cứ ngồi đó, anh ôm cuốn sách hoài, đâu có làm được gì?". Nó để cuốn sách trước mặt, tôi cứ nhìn cuốn sách đó...cho đến hết giờ mới về vậy thôi. Nhưng mà tôi nói: "vậy anh có món hàng gì muốn bán?"

Nhiệm vụ của mình mà nói hỏi ngược ông xếp vậy đó. Ông xếp nói:"đi ra kho đi, thiếu gì đồ. Ở đây anh có nhiệm vụ là bán đồ plastic, keo cho người ta làm túi nylon, thì anh đem cái đó hỏi có ai mua không? "

Tôi vô một mớ samples, échantillons để trong đó mà không có ai đem đi hoạt động hết. Tôi mới tìm tới ông chủ tịch phòng thương mại. Tôi đem cái đó, hỏi ông:

“xứ ông có nhập cảng mấy đồ này không?” Ông nói: “xứ tôi cần cái này lắm. Anh cần khách hàng tôi giới thiệu cho anh”. Ông giới thiệu thì mình đi gặp mấy ông khách hàng đó.

Gặp mấy ông khách hàng đó ông nói: “Trời ơi, thiếu gì hãng anh không làm, đi vô hãng này làm? Hãng này là cao bồi, lưu manh, ăn cướp không mà làm sao anh vô đây anh làm? Bán được cái gì?” Tôi nói: “không, vì tụi nó làm không đúng cho nên tôi tới, tôi gặp anh để tôi bán kiến sư phụ. Anh là sư phụ tôi, sẽ chỉ dạy cho tôi phải làm cách nào bán được món hàng này.”

Ông đó nghe "sư phụ" là ông mừng rồi. Ông mới chỉ, về viết thư vầy vầy...kia kia nọ. Về tôi viết thư kêu nó gửi sample qua, gửi échantillons đầy đủ cho tôi. Tôi đem tới cho ông thử rồi ông giới thiệu người này người nọ mua. Lần đầu tiên tôi bán được là 17.000 đô-la. Một cú 17.000 đô-la là chuyện....1 đô la mười năm bán không được, mà bán 17.000 đô-la? Bên hãng chánh chỉ gửi một chữ: “congratulations to Mr Lương”, gửi cho tôi, chúc tụng tôi.

Tôi nói đạo, là lúc tôi xuống Ông Tư hằng ngày và nghe Ông Tư nói chuyện này chuyện nọ, tự nhiên tâm thức tôi cảm thức nhẹ nhàng. Cũng như ông nói con gà, ông lấy cái tay chỉ con gà là con mắt tôi thấy con gà rõ ràng như vậy đó, thì nói chuyện chơi với ông không, rồi mình

mới thấy rằng: “Ông là một con người lớn tuổi, đâu có đi gạt người ta? Mình thấy huyền bí có, ông này mới nói được. Bất cứ đề tài gì ông cũng giải quyết được hết, thì người tuổi trẻ, ai lại không muốn hiểu điều này và muốn hành cho được.

Vì lý do đó, một ngày mà tôi không gặp Ông Tư không bao giờ tôi chịu nổi, nó thốn thức trong tâm hồn. Muốn đi tới, muốn gặp, ông chửi ông cười hay ông làm cái gì tôi cũng khỏe hết. Sau này tôi mới đem một số bạn xuống nghe ông giảng và giới thiệu ông, thì ông cũng vui vẻ với tất cả mọi người và những người đó bằng lòng học tu. Tôi cũng xin phép ông, ông chỉ....ông kêu tôi chỉ cho họ thiền, họ cảm thấy khỏe.

Từ đó lại có nhiều người hiếu kỳ và thấy thẳng này nó là buôn bán mà làm sao nó có thể nói đạo được? Người ta trong chùa Xá Lợi, người ta cũng chạy ra hỏi đạo, mà hỏi câu nào, tôi trả lời thông suốt câu đó.

Hỏi trong lúc đó có sợ không? Trong lúc thật sự sợ, mình hỏi nào đến giờ chưa có biết kinh Phật, chưa có biết tu mà hỏi như vậy, sợ mình trả lời không được, nhưng mà trả lời rồi, họ nghe nói phải và những người đó cũng theo tôi tu luôn. Người càng ngày càng đông. Mãi cho đến ngày nay, tôi mới thấy tất cả cuộc sống của tôi rất kỳ diệu, do Trời Phật sắp đặt chứ tôi không có khả năng nào làm hơn hết. Chỉ dày công lo tu thôi,

bất cứ trở lực gì đến, mình cũng chỉ nhịn nhục và lo tu tiến mà thôi.

**Pháp Lý Vô-Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là do cụ Đỗ Thuần Hậu đặt.**

**Pháp Lý là nói cái gì là phải rành mạch, thích hợp với Trời Đất.**

**Vô-Vi là cuối cùng phải trở về không. Vô là không.**

**Khoa-Học là phải phát triển thay đổi, phát triển đi lên.**

**Huyền-Bí là sự thế gian không thấy mà người tu thấy.**

**Ở giới Phật-Pháp là trong thanh nhẹ.**

**Pháp Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí Phật-Pháp, kết thúc của nó là thanh nhẹ, cho nên Phật là từ bi.**

Bây giờ mình nhìn ánh sáng của mặt trời này, mình thấy mặt trời là một cục lửa nóng, mà ánh sáng của nó là từ bi ban chiếu cho các giới, từ kẻ ngu người khôn cũng được hưởng, thì Phật là thanh nhẹ vô cùng.

Thứ Bảy Chủ Nhật là dành riêng cho bạn đạo. Vì Thứ Bảy, Chủ Nhật, mấy người làm công rãnh rỗi, muốn nghe những lời thanh nhẹ và khuyến cho họ tu để tránh bệnh hoạn thành ra tôi dành riêng Thứ Bảy và Chủ Nhật. Thứ Bảy, tôi nói chuyện ở Hồ Văn Em. Chủ Nhật, tôi nói chuyện ở Mai Ngọc Pháp và Nguyễn Xuân

Liêm, ba chỗ đó đông nghẹt người ta.

“Tôi Tâm Đạo” - cuốn sách “Tôi Tâm Đạo”, là ông Hồ Văn Em viết. Bấy giờ ông ấy nghe tôi nói chuyện, thét rồi ông thấy lạ, mới tìm ra và đặt nhiều câu hỏi. Lúc đó ông viết cuốn sách “Tôi Tâm Đạo” cũng giúp được nhiều người thức tâm học tu.

1975 - tôi không có nghĩ đi, vì tôi là người Việt Nam, mà tu nữa, không cần phải rời khỏi Việt Nam. Tâm thức tôi lúc nào cũng ở Việt Nam. Xứ Việt Nam, có nhiều người Việt Nam, nói chuyện thông suốt hơn hải ngoại. Tôi cần ở Việt Nam tu hơn, tôi không có ý định đi ngoài. Nhưng mà càng ngày càng động loạn, nó thừa cơ gia đình động loạn, bạn bè rủ đi vượt biên. Bà Tám đồng ý đi. Tôi nói: "bà đồng ý đi là bà phải chuẩn bị may đồ cải tạo đảng hoàng, thì tôi ở tù không sao hết." Khi xuống Vũng Tàu thì bị bắt. Nó đưa vô trại cải huấn B, Vũng Tàu, ngã tư Giếng Nước. Chỗ đó là cái nhà của Mỹ, trại của người Mỹ, kang trang cũng tốt lắm.

Tôi vô đêm đầu thì mấy người ở trong trại cải tạo nhìn ông này là “tư sản mại bản”, mặt mày phương phi giàu có, rồi có một ông chủ tịch ngư nghiệp ở trong đó. Ông nói: “ông này không phải là tư sản, ông này có cái gì đặc biệt đây.

Ông hỏi: "ông biết nghề gì?"

Tôi nói: "tôi biết châm cứu".

Rồi ông nói: "tôi nói đúng không? Tôi nói ông này có nghề cứu mình nè, tôi đau lưng nhờ ông châm cứu".

Tôi lên châm cứu ông ấy khoẻ. Đêm đó mình mới vô, không có mừng mền, muỗi cắn nhưng ông chủ tịch nói rằng: "anh em phải nhường mừng mền cho gia đình ông Tám năm" thì lúc đó chúng tôi có cái mừng để ngủ.

Hằng ngày tôi lấy cái dây telephone, mà tôi dùng cái dây cứng làm cái kim để phục vụ người ta, để châm cho mấy người đau lưng, bệnh hoạn, đi lao động về mệt mỏi, tôi phục vụ người đó.

Một thời gian, có một người lính chạy tới hỏi lớn tiếng: "anh biết châm cứu không?"

Tôi nói: "tôi biết".

"Anh đi theo tôi".

Tôi đi theo tới nhà thủ trưởng, té ra con gái thủ trưởng nó sanh ra, nhưng mà nó không khóc, không bú, không gì hết. Tôi nhìn thấy trên đầu nó có một bóng đen, thì trong lúc đó tôi lấy cây kim châm bụng nó một chút xíu thì nó khóc lớn tiếng ra, tôi kêu cho nó uống sữa, không có sao đâu. Lúc đó cái bóng đen tan rồi, cho nó uống sữa, nó vui, rồi mỗi ngày tôi phải có mặt ở

nhà thủ trưởng. Tôi coi tivi và ăn thèo lèo thì con nhỏ mới khỏe, mà tôi đi về trại là con nhỏ bệnh. Bà ngoại nó chạy kiếm tôi. Nhờ đó tôi mới được bình an, ở tù như không ở tù...là nhờ mẹ vợ của ông thủ trưởng làm đồ chay cho tôi ăn, quý trọng tôi. Bà ấy đạo Phật, bà thương tôi lắm. Cháu bà uống được sữa, bà ấy mừng.

Bởi vì ở Vũng Tàu có một vị thiêng liêng nói rằng trong trại có một ông giống Ông Di Lạc, ông đó có thể trị cho con nhỏ được. Vì lý do đó, thủ trưởng mới sai lính đến gặp tôi. Rồi lên thì y như vậy, tôi chỉ châm một mũi kim là con nhỏ tỉnh à, không có gì lộn xộn hết rồi tiếp tục bú sữa. Mỗi ngày tôi tới vuốt ve nó, nó vui. Tôi cũng không có châm gì cho nó nhiều, lấy tay vuốt đầu thôi, nó khỏe. Tôi thấy chuyện tu rất hữu ích. Trong lúc mình ở tù mà tâm không có lo gì hết, vui với tất cả mọi người, mà mọi người ở trong phòng đều thương quý mình.

Đêm nào tôi cũng tiếp tục tu thiền, mà nó chỉ có kê hờ, ở cạnh cửa, chỉ có lỗ chút xíu để lỗ mũi hít thôi. Ngồi thiền, đưa cái lỗ mũi vô chỗ hờ hít thở. Mười hai giờ khuya cũng kêu mình đi trị bệnh cấp cứu, kêu la om xòm. Lúc nào cũng có người lính xách súng kèm một bên. Rồi có một đêm có một chú bị cholera, ỉa mửa. Tôi vừa châm vừa giặt quần áo, vừa rửa đít cho họ tới sáng, thằng đó mới tỉnh. Nó tỉnh rồi, tôi yêu cầu

thủ trưởng phải thả liền, nếu không nó sẽ truyền bệnh cho những người khác. Cho nên chú đó mừng, vừa hết bệnh mà vừa được thả.

Ở trại cải tạo 13 tháng, 1 tuần. Bữa đó tôi trị bệnh giùm cho vợ cán bộ mà tôi không biết đó là vợ của cán bộ. Trị nó khoẻ rồi, anh đó anh mới lên can thiệp. Anh nói phải tha ông này ra, tại vì cứu dân. Sáng, anh đến cho tôi hay: “tôi đã can thiệp được rồi, ông sẽ đi về bình an, không có gì hết.”

Tôi nói: “can thiệp làm chi, để tôi ở trong này, tôi cứu dân, tôi đi về rồi, ai lo? Trong trại này, không có ai lo cho người hết. Trước khi tôi tới là một ngày chết ít nhất hai người, mà bây giờ tôi tới không có ai chết hết, là thấy có hiệu lực rồi, mà anh tha tôi về, rồi làm sao ai là người tiếp tục giúp?” Nó mới cho tôi cái phép đặc biệt là: “mỗi tuần anh muốn vô lúc nào cũng được, tới ngay cổng là có xe ra rước anh vô để trị người ta, nếu anh muốn giúp người”. Nhiều người ở trại cải tạo ra không chịu trở lộn lại, nhưng mà tôi, mỗi tuần cũng ghé xuống tôi giúp.

Lúc cải tạo về thì tôi tiếp tục chăm cứu, giúp đỡ đồng bào miễn phí và giảng cho mọi người nghe để tự tu tự thức, nhưng mà những người cải tạo về là sẽ được đi kinh tế mới, bắt buộc phải đi kinh tế mới, mà người nào có hối lộ 2000 đồng thì khỏi đi. Trong lúc tôi cũng quen



mấy người công an, cũng tới chơi với tôi. Họ không có thố lộ chuyện đó, nhưng mà tôi biết xung quanh những người ở lối xóm tôi cũng hối lộ 2000 đồng, họ được ở lại. Trong lúc đó, tôi có nói rằng: "không ai hối lộ tôi được hết, động tới tôi thì tôi bỏ tù".

Tôi nói vậy rồi, vì tôi quen những ông tướng đến thăm tôi và cho tôi số điện thoại: "nếu người nào hà hiếp anh, anh điện thoại cho tôi, là tôi sẽ cho lính tới bắt họ."

Lúc nào cũng có sự khó khăn. Người ta muốn dứt khoát chuyện đời mà đời lúc nào cũng lôi cuốn. Khổ ở chỗ đó. Lúc đó nó sai công an tới nói: "có lệnh đưa anh đi kinh tế mới". Tôi nói....tôi mới cắt nghĩa nhiệm vụ của công an là gì, và nhiệm vụ của người tu là gì, thì chú công an đó mới viết báo cáo nói: "Ông Tám là người tốt, phải giữ Ông Tám lại ở quận 5".

Nhưng mà tôi nói: "anh có nói cũng vô ích, anh có báo cáo người ta cũng không tin, bởi vì người ta đã hạ lệnh rồi, thì người ta phải làm. Còn tôi, tôi cũng có quyền sống của tôi. Xe của anh đúng 3 giờ khuya tới thì tôi mới bước lên xe đi, mà trễ 1 phút, không đi là không đi". Tôi nói rõ với công an như vậy, thì đúng 3 giờ khuya, mưa như cầm đũa mà nó cũng tới. Xe camion tới rước tôi. Trong lúc đó, gia đình - tôi, bà Tám và cô Tuyết, ba người, thì chúng tôi đem cái lò, một mớ than, một miếng ni-lông với quần lót, đồ vậy thôi, mà xe 10 tấn

- chúng tôi cũng bước lên xe đi xa lắm.....chạy xuống Vĩnh Trạch. Tới đó rồi họ kêu tôi bước xuống thuyền đi vô trong sông lạch bên trong.

Bà Tám nói: “Ông còn tin cộng sản nữa à? Đây rồi nó đưa ông đi bất cứ chỗ nào, đưa như thế này làm sao mình biết đường ra?” Bà chửi tôi này kia, kia nọ. Tôi nói: “bà tới đây là bà phải chấp nhận, không có thay đổi cái gì hết. Người ta sẽ an bài cho mình tốt và không có sao hết. Mình là con người, không phải con chó đâu, sợ họ cái gì?” Lúc đó, bà Tám mới chịu đi theo xuống thuyền, bà Tám lo lắng: “xuống cái ghe chút xíu này mà đưa đi đâu, đâu có biết?” Tôi nói: “bà chạy cũng không được, tới giờ này phải bó tay, có chết cũng phải chịu.” Đi xuống đó, nó đưa vô nhà – cái trường học rách nát, nghĩa là không có cửa. Tôi nói: “hồi nào giờ ông Tôn Văn nói: “ốc vô môn mới đi tới chỗ hoà bình, mà bây giờ mình ở ốc vô môn – nhà không có cửa, còn gạch thì rách từ miếng, giường chiếu không có”.

Trước khi xuống ghe đó, mấy chú công an nói là: “xe 10 tấn mà anh không chở gì hết xuống đây?” Tôi nói: “tôi cũng tròm tròm với tuổi của bác Hồ Chí Minh, nhưng mà tôi là vô sản trước Hồ Chí Minh”. Lúc đó, công an mới nói: “lo cho bác Tám đi”, thì nó mới kêu tụi nhà giàu đem nệm, mền, giường nệm, bàn ăn đồ... đâu đâu hoàng đem qua nhà tôi đây đủ.

Tôi còn sang hơn lúc tôi ở Saigon, đồ đạc mới toanh, tốt lắm. Rồi đồng bào ở đó, là tôi mở ra châm cứu miễn phí cho người ta. Có nhiều bà cụ tới nói: "tôi lớn tuổi rồi, tôi bảo đảm cho Ông Tám, gia đình Ông Tám không thể mất cái quần lót. Chúng tôi sẽ lo cho Ông Tám hết, không ai động tới Ông Tám được. Mỗi ngày Ông Tám châm cứu và nói đạo cho tụi tôi nghe." Bởi vùng đó là vùng Hòa Hảo, họ bắt đầu thương tôi lắm.

Tôi được lệnh đi núi Sập, mà nó chớ vô đó, chờ núi Sập cất xong nhà, mới đưa tôi ra núi Sập. Lúc đi núi Sập, đồng bào nói: "Ông không có lo một cái gì hết. Ghe chúng tôi, nhơn lực chúng tôi, cái gì cũng chúng tôi lo cho. Ông chỉ ngồi đó chỉ huy thôi. Chúng tôi rinh đồ đạc vô trong nhà ông đảng hoàng". Thiệt, đồng bào họ nói là họ làm. Họ đem đồ ra tới ngoài kinh tế mới, mà nhà đóng 2400 đồng tiền mới, nhưng mà nhà thì trống rỗng. Ở ngoài nhìn vô thấy người nằm, làm vách tường mà như vậy là không có đứng đắn rồi.

Cho nên tôi mới trở về Quận 5, tôi lên gặp phường, tôi hỏi tại sao hứa với chúng tôi cất nhà đảng hoàng mà nhà như vậy? Thì ông này đở thừa ông kia, ông kia đở thừa ông nọ....rất cuộc cuối cùng chỉ có một mình tôi ngồi đó, còn nhiều người ta đi hết. Cơ quan làm việc như vậy đó. Chán nản quá, tôi mới về lại kinh tế mới, thì từ kinh tế mới, tôi mới mở ra châm cứu.

Hằng ngày, người ta chèo xuồng, chèo ghe tới nhờ tôi giúp đỡ. Và họ ăn nằm ở dưới ghe, chờ tôi thức dậy để tôi chèo cứu cho họ được khỏe. Mình thấy cuộc sống do mình tạo thành, chịu dần thân cứu đời thì đời sẽ giúp mình không có lo.

Rồi cuối tháng, bà Tám mới móc trong túi ra nói: “tới bây giờ, tôi có một ngàn mẩy”. Ngàn mẩy đó lớn lắm. Bà Tám mới thấy Chợ Lớn bây giờ không có thịt ăn. Bà mua thịt heo, kho cho một nồi, đi về Chợ Lớn phát cho những người lố xóm người ta không có thịt ăn.

Họ hỏi bà Tám xuống dưới kinh tế mới làm gì? Cả ngày chèo xuồng đi chơi, chèo xuồng phơi nắng đen lắm. Ra về bà con còn nói: “trời ơi, nó bắt bà đi làm ruộng thâm, phơi nắng như thế này à?... ờ, thì họ thương, rồi bà phát cho thịt kho cho người ta về ăn cơm. Cho nên cuộc sống của tôi ở kinh tế mới cũng sung sướng lắm, nghĩa là các nơi tới thăm, Đà Lạt xuống thăm...trái hồng tôi cũng ăn, trứng gà thì đầy đủ, rồi ở tỉnh lặn cận, người ta cũng tới thăm.

Tôi ở đó thấy cũng vui. Hằng ngày hai bên căn nhà có hai cái hồ. Hằng ngày nóng là mình nhảy xuống tắm. Tắm khỏe rồi lên chèo cứu. Chỉ có bao nhiêu đó thôi. Tôi có người bạn trước kia. Người anh của y thất nghiệp, không có việc làm, tôi đem vô hãng làm, phát lương một tháng 80,000\$ đồng cho ông, ăn với đi chơi

thôi, đại diện tôi đi ăn, chứ tôi ăn không hết. Đãi khách nhiều quá, tôi ăn không có hết.

Người em nói là: "tôi phải mang ơn ông, tôi phải đền ơn." Vì nó có tổ chức chiếc ghe vượt biên nhưng người hợp tác đó không tốt, thành ra ở dưới ghe, người ta phản đối, muốn giết thẳng đó, họ nói: "chỉ có ông Tám xuống mới nói xong", thì tôi xuống, tôi nói: "cuộc di dân vì tình thế mà chúng ta không có đồng nhất, sẽ tạo cảnh giành giật và giết chóc, khổ sở thêm, vậy ta ở nhà còn hơn là đi vượt biên".

Mấy người đó nghe rồi mới bầu tôi đi chọn mấy đồ này kia, ráp cho chiếc ghe tốt, tôi mới giúp đỡ cho xong rồi ra đi, mọi người bình an. Chúng tôi đi cỡ khuya 12 giờ, đi ra một chút xíu thì tôi kêu đưa tôi lái, vì cái đầu tôi sáng lên, tôi chắc là có chuyện. "Đưa tôi lái!" rồi thẳng tài công mới đưa tôi lái. Tôi lái một hồi thì có tàu Surcouf nó tới nó cứu, tàu Tây nó tới nó cứu.

Tôi hỏi: "tại sao anh tới cứu tôi?" Nó nói: "tôi thấy chiếc tàu anh chìm, tôi phải tới cứu anh." Tôi nói: "tàu tôi đâu có chìm, tàu tôi có ba cái bơm nước mà, tôi chuẩn bị đi tới Úc Châu mà?!" Nó nói: "tôi thấy tàu anh chìm mà!". Ông capitaine, commandant Raffier là người Pháp, ông ấy mời tôi lên phòng chỉ huy của ông ấy, cái phòng rất đẹp và đánh điện tín về Việt Nam, không có tốn xu nào. "Ông cần đưa địa chỉ tôi gửi điện tín về Việt Nam

nói ông tới Pháp rồi,” người ta giúp đỡ mình.

Tôi xuống tàu thì mới vừa nằm, ông bác sĩ ở dưới tàu la có một người vô trong cầu tiêu, đau tim nằm xỉu, không cách gì cứu kịp hết. Có một người đi theo cùng chiếc tàu tôi, ông ấy là Thái Phước Tấn nói là: “chúng tôi có một người chằm cứu, có thể cứu sống cô này. Ông ấy kêu ông bác sĩ tới, trong lúc tôi nằm, ông kêu tôi dậy. Mình nói mình phải giải nghệ, hết việc làm rồi, xuống đây là ai cũng bình an vui rồi. Ông ấy kêu tôi vô... tôi bắt mạch nói: “15 phút ông trở lại nói chuyện với cô này”, thì đúng 15 phút thì cô ấy tỉnh lại.

Ông tới nói chuyện, rồi ông mới giao chìa khoá tất cả clinique này: “thuốc men trong clinique này, ông tùy nghi xử dụng, và bây giờ ông cần cái gì?”. Ông commandant mới kêu capitaine lương thực lên trình diện tôi. Lên đứng chào đảng hoàng, tôi cần cái gì, ông supply cái đó. Tôi nói: “tôi đang cần mấy thùng cam, mấy thùng pommes (táo), mấy thùng thuốc lá, anh có thể giao tôi ngay bây giờ được không”. Dem lên sáu thùng...rồi tôi kêu mấy người khai bệnh. Người nào khai bệnh, xin thuốc cho thuốc, xin táo cho táo, xin cam cho cam. Mừng lắm, ôm trái táo hôn. Người nào người nấy ôm trái táo hôn.

Lúc đó một ngày ít nhất phải phục vụ trên 200 người, toàn là bệnh từ trên bờ đem xuống thôi, mà nhiều

người học máu, tôi cũng chăm cứu cho họ khoẻ. Ông commandant Raffier, ông đứng buổi chiều, giờ này là ông ấy đứng vòng tay coi tôi chăm cứu. Ông ấy thấy lạ quá, chỉ có bông gòn với alcool (cồn) và cây kim thôi mà trị người ta thoát khỏi. Ông lạ lắm, ông coi một cách rất say mê.

Khi tới bờ rồi đó thì tất cả các docteurs xuống gặp tôi. Y tế của Phi Luật Tân xuống bắt tay mấy bà soeurs nói cảm ơn và surprise (ngạc nhiên) về những chuyện mà ông commandant giới thiệu họ. Rồi lên xe đi qua Manila ngon lành, mình nói: “cứ này thế nào cũng vô hotel” – đâu có, nó cho tới San Jose Fabella, trại tế bần, main office ở đó. Mình nằm ở dưới đất – có phân ỉa ở đó, có giòi có thể chạy qua lỗi tai mình bất cứ lúc nào. Phải nằm, mệt quá rồi, ai cũng phải nằm ngủ đại ở đó thôi. Rồi qua bữa sau, tôi thien thấy người ta khổ quá, mình phải dẫn thân ra cứu. Hỏi cứu cách nào? Lên centre de commerce des chinois, nói chuyện với mấy người tàu buôn bán. Tôi lên centre de commerce des chinois gặp ông chủ tịch ở đó. Ông chủ tịch cũng nói chuyện tử tế, pha cà-phê cho tôi uống. Ông Thái Phước Tấn là người Phúc Kiến nói: “tôi là người Phúc Kiến, tới xứ Phúc Kiến mà anh không để tôi nói chuyện, anh nói cái chuyện gì, họ đâu có nghe anh.” Tôi nói: “cái tướng của tôi, người ta sẽ tới với tôi, còn cái tướng của anh, người ta không ngó đâu.” Tôi ngời phách đốc,

chứ tôi có làm gì đâu? Tôi ngồi vậy, ông chủ tịch ra bắt tay, mời uống pha cà phê, rồi tôi nói tình hình vượt biên, nói Việt-Nam khổ thế nào? Bây giờ người ta ra đây, mong được sự giúp đỡ của quý hội, này kia kia nọ....Ông sẵn sàng: “ông cho tôi cái list (danh sách), tôi sẽ mời mấy người đó ăn cơm hết”. Họ Trần thì theo họ Trần, họ Lương theo họ Lương, họ Lê theo họ Lê, khai báo ra cái list (danh sách) cho ông, mời có ngày có giờ, tiệc ăn đàng hoàng.

Lúc đó là không có tiền, chỉ có đồng bạc hay hai đồng bạc gì...hai đứa không tiền mà dám đi lên xe mini jeep đó. Đi lộn xe, cũng tên đó nó chạy trật có một chữ mà về trại không được. Rồi mình đi thét...cái thẳng kia mắc tiểu, không dám xuống xe. Xuống xe là mất, bị nó đuổi mình xuống: “tới rồi, mà anh không xuống, cứ ngồi hoài!”.

Tôi nói: “cứ ngồi hoài, đừng có xuống, mầy xuống là nhứt định nó không chở mầy về trại.” Nói “tôi ở chỗ này, bây giờ tôi mới tới lần đầu tiên. Anh phải chở tôi về. Tôi đi...hết tiền rồi, tôi không có tiền đi nữa”.

Nó mới kiếm xe, chở mình về tới trại đàng hoàng, chứ nghe lời thẳng đó là đi xin ăn ở Phi Luật Tân rồi. Cho nên cái cuộc đó vui, ông mắc tiểu mà ông không xuống xe. Ông nói: "tôi chết, anh nghĩ sao? Tôi mắc tiểu mà tôi xuống xe không được. (cười)...Tôi nói: “anh xuống



xe là mất à, phải ngồi đó, rắng ngồi đó chờ đến nơi mà nó cho mình đi tới chỗ đó, rồi mình về. Giờ phút này mà không li với nó là không có cách nào làm được hết.

Lúc đó là ở Manila cũng có nhiều nhà giàu tới thăm trại. Trước hết là bà Cynthia, bà ấy biết nói tiếng Quảng Đông. Tôi nói chuyện tiếng Quảng Đông. Bà rước tôi đi về nhà chằm cứu cho con bà, rồi bà cũng thích chuyện tu, tôi nói chuyện tu, bà nghe bà chịu. Rồi sau này bà mới mời tôi về nhà bà ở.

Sáng nào, ngày nào bà cũng lái xe mới toanh và đánh phấn thoa son vô trại rước tôi. Bởi vì đó là một người nhà giàu biết, rồi nhiều người nhà giàu sẽ biết – chỗ này mời, chỗ kia mời, mấy người đó nhà to cửa lớn lắm. Lúc đó tôi giúp biết bao nhiêu người, rồi họ cho quần áo, cho đủ thứ hết – cho tiền cho quần áo, cho đủ thứ hết.

Mỗi đêm tôi về trại khoảng 10 giờ thì trong phòng của tôi, những người đó phải ra lấy quần áo vô để phân phối cho tất cả mọi người. Ngày nào cũng đi xin đồ nhiều lắm. Sau này, quen nhà giàu, chủ nhà băng, họ quen mấy xưởng sản xuất đường, sản xuất vải. Vải, đem vải tới, đường đem đường tới, hàng gạo đem gạo tới. Bây giờ chị Thanh ở đây này, cũng có ăn gạo của tôi, chề gạo của chính phủ Phi Luật Tân, mà ăn gạo của Ông Tám thôi. Kim Anh đó, mấy người biết tôi tại Manila.

Lúc tôi còn ở Việt-Nam, là cô Bê, tức là Tôn Nữ Hoàng Vinh, nó đi du học, xách ra 40 cuốn băng mà tôi giảng tại Việt-Nam rồi phổ biến làm cơ sở tại Inglewood và in sách “Thượng Đế Giảng Chơn Lý”, cũng do cô Bê làm không. Con gái mà làm việc như con trai, suốt ngày suốt đêm lo lắng cho mọi người, rồi ở đó cũng ảnh hưởng được một số người tại xứ Mỹ. Còn Pháp, thì có ông Lâm Văn Sĩ. Hồi đó ông chỉ cho Trịnh Quang Thắng. Trịnh Quang Thắng cũng phổ biến ra giúp cho nhiều người được cơ hội tu.

Khi tôi sang Manila, là Tôn Nữ Hoàng Vinh đã biết trước (xúc động...) có thông tri cho bà Bobbie Nofflet. Bà Bobbie ở Manila tới thăm tôi, gửi tiền cho tôi, trong lúc đó tôi nằm dưới đất, nằm để trả lời thư vào 1 giờ khuya cho tới sáng. Mình ngủ trong cái chỗ nhỏ đó, mấy người tể bần đó, nhiều khi họ đái trên đầu mình, mình cũng phải chịu. Họ bị cùi, đái trên đầu, phải chịu lòm khòm dậy lo lau chùi và tiếp tục trả lời thư.

Trong lúc mình không có tiền, chỉ còn một cục bạc à, cầm một đồng bạc muốn đi tắm, đưa họ 50 xu, tắm nửa chừng, họ cúp nước, họ nói: “đưa năm chục xu nữa tôi mới mở nước”. Cái cảnh khổ cùng cực, mình đã nếm rõ ràng, cho nên bây giờ, lúc nào trong óc tôi, cũng nghĩ về người đau khổ muốn cho mọi người sớm thoát nạn là vậy. Bà Bobbie tới thăm, rồi bà dẫn tôi đi ăn restaurant,

bởi vì bà biết tôi tu tại Việt-Nam.

Lúc nào tôi cũng đãi cả trăm người ăn, kể cả bạn đạo người Mỹ tại Việt-Nam mà tôi dạy người ta tu, họ cũng đến ăn cơm với tôi. Bà Bobbie thấy tôi ngủ chỗ ấy hơi thối quá, bà chịu không nổi, bà nói: “Ông đi kiếm nhà đi, mà bao nhiêu tiền, tôi trả”, đó là lời nói của bà - Tôi nói: “tôi là người tu, không cần nhà, có chút đất, đủ rồi”. Tôi tưởng tới Chúa là được rồi, tưởng tới Phật là được rồi. Tôi không cần ở nhà tốt.

*Sau khi được tin thiền sư Lương Sĩ Hằng và gia quyến đã đến thủ đô Manila, Phi Luật Tân, bạn đạo khắp nơi tìm đủ mọi cách để đưa thiền sư và gia quyến qua cư ngụ tại Mỹ Châu hoặc Gia Nã Đại. **VMC***

Anh Nguyễn Phượng Yêm mới viết thư cho chính phủ Canada nói ông này tới sẽ giúp ích cho xứ sở, này kia kia nọ, thì bên immigration ở bên đó, mới gửi qua tòa đại sứ. Tòa đại sứ mới gửi hồ sơ cho tôi. Tôi điền rồi tôi mới được đi.

*Sau thời gian 13 tháng một tuần, vào ngày 19 tháng 12 năm 1979, thiền sư Lương Sĩ Hằng và gia quyến rời thủ đô Manila, Phi Luật Tân. Bao nhiêu năm tháng mong mỏi đợi chờ cho ngày tái ngộ với người lãnh đạo tinh thần yêu quý của mình, bạn đạo Vô-Vi khắp nơi rất hân hoan đón mừng tin Thầy và gia quyến đã đến trú*

## *ngụ ở Montreal, Gia Nã Đại.* **VMC**

Mọi người liên lạc bằng telephone nói chuyện với tôi, muốn gặp tôi và muốn tôi đi Mỹ cho họ thăm. Lúc đó cũng khó khăn, tôi lên tòa đại sứ xin phép, họ không cho. Họ nói: “ông qua đây ở ít nhất 6 tháng mới xin phép đi được”. Cũng đành phải chịu thôi. Sau sáu tháng tôi lên xin họ mới cho. Lúc đó tôi có đi qua Mỹ, qua Inglewood, chỗ cô Bê ở đó, tôi gặp bạn đạo Việt Nam rất cảm động.

Khi viếng thăm bạn đạo là mừng, vì bạn đạo chưa tu khá thì còn trước, mà mình tu nhẹ có nhiệm vụ rước trước cho họ, thì mình phải hòa tan với trước của họ mới giải được, cho nên tay bắt mặt mừng là vậy. Thương yêu trong xây dựng.

Đại Hội đầu tiên là tôi muốn thực hiện đại hội để chứng minh cái pháp này có nhiều người thiện và để thiêng liêng bớt sự phá quấy. Lúc đại hội ở Long Beach cũng bị phá quấy rất nhiều. Thiêng liêng phá rất nhiều, nhưng mà không làm gì Vô-Vi được hết.

Hằng năm đại hội được tổ chức ở những nơi khác nhau trên thế giới... Năm 1998, Hùng Vĩ Giao Liên, đại hội thứ 17 được tổ chức trên du thuyền đi từ Vancouver đến Alaska. Hùng Vĩ Giao Liên là sự đóng góp rất lớn của bạn đạo đã tìm hiểu nguyên lý của trời đất, và nền tảng văn minh đã giúp đỡ cho bạn đạo hiểu được

nhieu điều quý giá.

Sự mong muốn tôi đưa bạn đạo đi tới chỗ ổn định tự thức, không phải chỗ tranh chấp, hủy hoại. Mọi người hiểu được những hình ảnh của Hùng Vĩ Giao Liên, dốc lòng đóng góp cho đại hội trong xây dựng thì mới tránh được nghiệp quả ở tương lai, ngược lại thì chỉ hại lấy tâm thân và tu không bao giờ tiến.

Tôi ước mong mọi người hiểu được điều này, thực thi đứng đắn hơn và dẹp bỏ những si mê tranh chấp, địa vị phàm phu, được gì? Tâm linh là chánh, cần xây dựng tâm linh nhiều hơn thay vì tranh chấp.

*Với sự hảo tâm đóng góp rộng lượng của bạn đạo, thiền viện Vĩ Kiên thành hình năm 1982 tại Arrowhead, tiểu bang California, Mỹ Quốc. Thiền viện Vĩ Kiên là thiền viện đầu tiên được xây cất ở hải ngoại. Một kiến trúc tối tân, kiên cố nhưng thanh nhã. Thiền viện Vĩ Kiên nằm trên một ngọn đồi giữa rừng thông cao vút. Với cảnh đẹp thiên nhiên, không khí tĩnh mịch, rất thích hợp cho việc tĩnh tâm tu thiền, quên đi cuộc sống trần thế loạn động. **VMC***

Lúc đó tôi cũng không có tiền, có 1000\$ đồng bạc của bạn đạo cho tôi đóng góp. Rồi mỗi người một chút, thành ra mấy trăm ngàn. Nó hình thành thiền viện Vĩ Kiên này cũng do anh Lê Văn Lạc khéo léo mà làm việc được tốt trong giai đoạn đó. Những người làm việc tốt,

lúc nào cũng bị cạnh tranh. Có cạnh tranh, chúng ta mới nhin nhục học tu tiến được.

Lúc khánh thành đầu tiên, tôi rất cảm động... thiền viện Vĩ Kiên... và cảm động công của bạn đạo và anh Lê Văn Lạc đã đóng góp rất nhiều mới hình thành. Đây là cơ sở tâm linh của Thượng Đế, cảm động lòng tôi là vậy. Cảm động là người Việt Nam loạn lạc ra hải ngoại có chỗ trú ngụ, phát triển về tâm linh, rất hiếm có trong đời này mà chúng ta đạt được, cảm động vì tình thương của Bề Trên đã ban bố.

Ngày nay ở bên Mỹ có ba thiền viện. Bên Pháp có 1 là 4... thiền viện nói cho lớn chứ kỳ thật người tu phải kiên nhẫn, nhin nhục mới hình thành. Nhiều chú tu một thời gian rồi chán, cái đó không có kết quả tốt đâu.

Vô-Vi là trong tự nhiên và hồn nhiên hình thành được bốn cái thiền viện đó, mà nếu người hành pháp mà chú tâm xây dựng cho chung thì tương lai chỉ có phát triển tốt mà thôi.

***Tuy tuổi đã cao nhưng thiền sư Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên vẫn tiếp tục đi thăm các bạn đạo khắp nơi để giải đáp những thắc mắc khuyên nhủ mọi người nên kiên nhẫn, nhin nhục dốc lòng tu để thân tâm được an lạc. VMC***

Bây giờ tôi nhớ lại những khoá của Thonon-Les-Bains, đó là tôi vui. Tôi xa cách bạn đạo tu lâu, nhưng tái hợp

mà bạn đạo bên Đức và bên Pháp dốc lòng tu, cảm động lòng tôi, tôi mới dần thân tận độ với những khả năng sẵn có của chính tôi, thành tôi vui. Chính tôi cũng học hỏi không ít và bạn đạo cũng vui, đem lại một niềm tin vững chắc hơn ở tương lai của mọi người.

*Năm 1995, thiên ca đầu tiên được tổ chức ở Frankfurt, Đức Quốc.*

*Năm 1996, thiên ca chủ đề “Tiên Giới Thiên Ca” được trình diễn tại thủ đô Paris, Pháp Quốc.*

*Năm 1997, thiên ca chủ đề “Sứ Giả Hoà Bình” được tổ chức tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn, Mỹ Quốc.*

*Mùa xuân năm 1998, “Sứ Giả Hoà Bình” được lưu diễn tại Sydney, Melbourne và Perth, Úc Châu. **VMC***

**Thiên Ca:** Mọi người đã đóng góp cho thiên ca thành tựu và cùng ước mong cống hiến những sự thanh nhẹ cho quần chúng và xã hội. Càng ngày càng ý thức và êm ả hơn trong cuộc sống hiện tại. Thiên ca không phải mưu mô kiếm tiền nhưng mà thiên ca toàn là những người đã từ trong khổ sáng tạo ra ....xây dựng cho chung. Người đời họ không hiểu, họ thấy thiên ca là kiếm tiền nhiều lắm - bộ tôi ăn nhậu sung sướng... đó là chuyện của người đời. Còn chúng ta là người tu, mong mỗi người thức tâm và tự xây dựng tâm linh để đem lại sự bình an cho quả địa cầu.

*Sau khi chủ tọa thiên ca ở Perth, thiền sư Lương Sĩ Hằng và một số bạn đạo đi viếng thăm Ayers Rock. Kế tiếp, phái đoàn đi Cairns, miền tây bắc Úc Châu để quan sát địa điểm xây cất làng Vô Vi trong tương lai gần đây. VMC*

Chính tôi đã chọn đám đất đó, núi đó và anh em đang chuẩn bị xây cất. Khi họ tu, họ thấy tiền bạc là giả, cuộc sống tâm linh là chánh, họ mới dấn thân làm việc tốt cho người kế tiếp, thì ở chỗ đó mà hình thành rồi tương lai rất quý.

*Montreal là nơi thiền sư Lương Sĩ Hằng trở về nghỉ ngơi sau những chuyến công du xa nhà. VMC*

Tuổi trẻ, tôi thích uống rượu, hút thuốc, vì đó sanh bệnh. Tâm làm thân chịu, nhưng mà mình biết được việc làm đó không tốt, mình phải ăn năn, sám hối sửa đổi, cho nên tôi mới bằng lòng đi thanh lọc. Những gì tôi đã rước vào thân làm cho tâm thân bất ổn, ngày hôm nay tôi dấn thân thực hành điều đó và kết quả rất tốt. Tôi mong rằng mọi người nhìn tôi, sẽ nhìn lại chính họ và ăn năn sám hối tự giải tất cả những độc tố trong cơ tạng thì sẽ được khoẻ mạnh và bình an.

Những hình ảnh nhà thờ, chùa chiền đã xây dựng hình thành tại mặt đất là của quý của nhân loại. Nếu chịu đến đó mà truy lùng thực chất hình thành thì sẽ có kết quả. Cũng như tại sao chúng ta hành Vô-Vi, mang xác



phàm, lấy nguyên khí của trời đất, sửa đổi nội tâm mới tiến tới được. Những người đời, sau khi cực nhọc, vào chùa thấy thanh thản, thoải mái là hướng về thanh mới giải được trược.

Tu là phải tu như vậy mới là đúng. Đó là giây phút cảm động, những hình ảnh thanh tịnh quá khứ, và những người tu hiện tại có điển, nên cầu nguyện và hướng thượng, để cho hào quang chiếu rọi càng ngày càng sáng suốt hơn.

Tôi nguyện tử vì đạo trước mặt Ông Tư, mới hành cho tới ngày hôm nay. Tôi không ngờ ngày hôm nay, tôi sống được 76 tuổi. Chính tôi nghĩ là bản thân tôi sống được 30 tuổi là tôi cũng mừng rồi, vì lúc ra đời bệnh hoạn nhiều, gia đình đông con, khổ cực, không có gì có thể thành công.

Mình nghĩ không có tương lai, mong chết sớm càng tốt, nhưng mà đâu dè sống tới ngày nay 76 tuổi mà còn đầy đủ tinh thần khoẻ mạnh để phục vụ bạn đạo hằng ngày. Mỗi ngày trả lời biết bao nhiêu thư từ để cho mọi người nhận được thư được an vui.

Tôi thấy việc làm của tôi ở đại học thế gian cũng không có những khoá này, mà nhờ tôi nguyện Nam Mô A Di Đà Phật nhiều, niệm nhiều, trí tôi mở thì mọi việc tôi giải quyết được nhanh nhẹ và thông suốt, không có

khó khăn.

Tương lai của Vô-Vi là do hành giả mà thôi. Không có dốc lòng hành thì không có kết quả. Dốc lòng hành chỉ có hội tụ tốt. Ước vọng mọi người thoát nghiệp và tiến tới sáng láng vinh quang.

Khi tôi lìa đời rồi người thế gian thế nào cũng nói về tôi, nhưng mà họ phải xét rõ. Tôi nhờ cái gì tôi mới tiến tới tốt? Tôi nhờ cái pháp và tôi bằng lòng hành pháp, tôi mới có kết quả. Những người kế tiếp muốn thì phải dùng những dung điểm này mới dễ tiến, còn không, nghe qua rồi bỏ, không có lợi lộc gì.

Hình ảnh của tôi muốn để lại cho hậu thế, nên tôi nhắc nhở: “Nhật Quang Phật” là ánh sáng từ bi vô cùng mà mọi người cũng nằm trong nguyên lý đó, có âm có dương và với hành pháp của chúng ta ở đây là chỉ hiệp nhất mới bừng sáng, hiệp nhất cùng Trời Đất mới bừng sáng, cho nên phải dày công hành pháp mới có kết quả.

Tôi là một người đi trước gặp nhiều trở ngại trong đời, phải khổ cực dày công hành. Tôi mong mọi mọi người nhìn người đi trước, hành động của người đi trước mà tự thực hành tiến tới tốt ở tương lai, quả địa cầu này sẽ yên vui.

*Đố ai biết được chính mình  
Tình đời đen bạc hành trình tự tu  
Mất quân bình tạo cảnh khờ ngu  
Dem thân dục lạc khó tu khó hòa.*

*Cảm thông nguyên lý một nhà  
Tự tu tự tiến chan hòa yêu thương  
Tình thương đạo đức mở đường  
Giúp Hồn tiến hóa rõ gương Phật Trời.*

*Cùng tu khai triển hợp thời  
Sống vui tạm cảnh nơi nơi an hòa  
Biết mình tận hưởng tình Cha  
Đứng ra gánh vác cùng hòa tự tu.*

*Vía Hồn thanh nhẹ giao du  
Biết mình rõ rệt giải mù nội tâm  
Cùng chung nguyên lý mừng thăm  
Tâm ta tâm họ tâm tầm tương lai.*

*Kính bái*

*Lương Sĩ Hằng @ Vĩ Kiên*

*Kính thưa Quý Vị,  
Vô-Vi Multimedia Communication xin chân thành  
cảm tạ quý vị đã theo dõi cuộc đời của thiền sư Lương  
Sĩ Hằng qua cuốn video: “Tôi là Ai?”.*

*Chúng tôi ước mong quý vị sớm hiểu được xác thân là giả tạm, tìm được nẻo đạo huyền vi, hành thiền cho thân tâm an lạc và chuẩn bị cho phần Hồn mai sau được thanh nhẹ, thăng hoa ở chốn thiên đàng đời đời kiếp kiếp. **VMC***



## **CÁC SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN:**

### **SÁCH THIỀN THỰC HÀNH THEO PHÁP LÝ VÔ-VI:**

- Tôi Tâm Đạo (Hồ Văn Em).
- Thực Hành Tự Cứu (TSư Lương Sĩ Hằng © Vĩ Kiên).

### **SÁCH TRƯỚC TÁC CỦA CỤ ĐỒ THUẦN HẬU:**

- Đồi Đạo Song Tu & Tình Trong Bốn Bể (Đồ Thuần Hậu).
- Kinh A Di Đà (Đồ Thuần Hậu).
- Kinh A Di Đà (cụ Đồ Thần Hậu & TSư Lương Sĩ Hằng © Vĩ Kiên minh giải).
- Phép Xuất Hồn & Quái Mộng Kỳ Duyên (Đồ Thuần Hậu).

### **SÁCH TRƯỚC TÁC CỦA TS LƯƠNG SĨ HẰNG © VĨ KIÊN:**

- Khai Ngộ Chơn Lý I (TSư Lương Sĩ Hằng © Vĩ Kiên).

- Nguyên Lý Tận Độ (TSư Lương Sĩ Hằng ㊦ Vĩ Kiên).
- 53 Chơn Kinh Tu Học (TSư Lương Sĩ Hằng ㊦ Vĩ Kiên).
- Phụ Ái Mẫu Ái (TSư Lương Sĩ Hằng ㊦ Vĩ Kiên).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '96.
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '97.
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '98.
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '99.
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2000.
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2001.
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2002.
- Thư Từ Lai Vãng '96.
- Thư Từ Lai Vãng '97.
- Thư Từ Lai Vãng '99.
- Thư Từ Lai Vãng 2000.

### SÁCH TRƯỚC TÁC CỦA KIM THÂN CHA:

- Thượng Đế Giảng Chân Lý (Kim Thân Cha).

### SÁCH DỊCH:

- Địa Ngục Du Ký  
(TSư Lương Sĩ Hằng ㊦ Vĩ Kiên minh giải & Đào Mộng Nam lược dịch).
- Luân Hồi Du Ký (Đào Mộng Nam).
- Nhân Gian Du Ký (Đào Mộng Nam).
- Thiên Đường Du Ký  
(TSư Lương Sĩ Hằng ㊦ Vĩ Kiên minh giải & Đào Mộng Nam lược dịch).

